



HƯỜNG NHAN

UN FILS QUI FAIT VERSER DES LARMES À SA MÈRE
PEUT SEUL LES ESSUYER.
Chỉ đứa con đã làm chảy nước mắt mẹ nó mới làm khô được
những giọt lệ đó.

Má mang con trong bụng chạy giặc từ quận về làng khi tây trở lại, cuối năm 46. Xe cộ tàu bè gì cũng bị tịch thu hết, cả đến mấy chiếc ghe xuồng ọp ẹp cũng bị xung công. Ba thì bị bắt cùng với bạn trang lúa đâu ngay từ tiếng súng hù dọa đầu tiên. Thân đã gầy như mai lại bụng mang dạ chửa, năm đứa con từ ba tới mười tuổi lúc thúc bên chân, đường dốc ngược mười lăm cây số hóa thành sạn đạo. Vâng bây giờ nghĩ lại, đường má đi suốt bảy mươi năm làm người đàn bà xứ Việt y thể như toàn sạn đạo. Con đường trúc trắc tai ương và lầy lội nước mắt, gần như đâu có quá một ngày vui. Mà có phải cùn mần dốt nát gì cho cam. Từ thuở bé dù mồ côi cha sớm, vẫn được ngoại là phú hộ ở Chợ Thơm gọi cho đi học trường áo tím ở Sài-gòn ngay cái thời mà chữ nghĩa còn hiếm hoi như vàng. Hè về quê còn có tí tất lúu rúu theo hầu. Ba đi học ở Nam Vang, vậy mà không biết mai mới ra sao, lại đem trầu cau theo nội chèo ghe từ còn Bình Phụng ngược kinh Chợ Lách để cưới cho bằng được. Từ đó má theo chồng đi dạy học hết Tam Bình qua Vũng Liêm rồi về Chợ Lách. Thử nghĩ đến một thời mà giang sơn còn là mấy dãy sông nước mịt mù, làng xóm hắt hiu thưa thớt, cô giáo trẻ ôm tráp bỏ quê lặn lội theo chồng giữa một vùng đất trời lạ lẫm. Má ơi đừng gả con xa. Chim kêu vượn hú biết nhà má đâu. Có đêm nào cô giáo lặng khóc thầm gọi má chẳng?

Nhưng mà dù có thút thít gì đi nữa, phận dâu con đâu thể đèo bồng. 17 tuổi, cái tuổi mà con gái thời nay còn được gọi là đám nhóc, chỉ biết ăn học rồi chơi nhông nhảnh, cô dâu trẻ thời đó đã phải lếch thếch đội ba cái chữ tòng và gồng gánh bốn cái chữ đức lớn quá khổ. Vậy mà má có sót chữ nào đâu. Phụng dưỡng cha mẹ, săn sóc chồng, đắp đổi em út, dứt móm con cái rồi lại đèo thêm cái nghiệp dạy dỗ học trò trong những xóm lớp nghèo nàn nóc lá vá đùm vá đụp. Cục phấn trắng mềm xèo, tấm ván sơn đen mốc thối, cây roi mây dịu ngọt má gỏ gỏ làm nhịp cho đám con nít tay chân bùn đất tèm lem tập đánh vần từng chữ cái. Nền đất thịn gập mùa mưa ướt dột lỗ chỗ, má mang guốc đồng mỏng đánh, lội lên lội xuống sửa miệng đứa này, nắn giọng đứa nọ. Hai gót chân đỏ hồng

trầy trật giữa lớp sinh dèo quánh. Đám học trò đưa thì chiều qua lừa trâu về muộn bữa sau ngồi khật khà khật khượng mắt nhưong không lên. Đưa đi cắm câu khuya khoắt mắt trôm lơ miệng vừa ngáp vật vừa ê a như mớ. Vậy mà học trò của má giỏi lắm. Chưa hết năm, cây điệp già ở góc trái mới vừa trở nụ đã đọc vèo vèo mấy câu cách ngôn má dạy. Mỗi buổi tan trường học trò sắp hàng về lượn qua lượn lại như rồng rắn. Má đứng tựa cửa nhìn hút theo tới đưa cuối cùng khuất sau mấy bụi chuối lão rồi mới cặp sổ lững thững về nhà. Học trò má chưa về tới cửa đã quăng cặp quăng vở đi đặt trúm bắt lươn, tát ao mò ốc. Má mới về tới nhà đã xắn quần xách nước, vo áo xắt chuối cho heo ăn, rải thóc cho gà lượm. Bày con năm đưa, đưa vôi vỉnh đòi bú đưa xum xoe bắt má chải tóc thắt bính cột nơ. Rồi bữa cơm riêng cho nội, cơm chung cho gia đình. Giàn bếp tối thui um um khói đục, má một mình quần quật nấu canh kho cá. Má ơi sao mà má giỏi quá vậy. Tiểu thơ như má lấy chồng nhà quê chẳng nệ mình liễu. Khuya tối má tần tảo gánh vác giang sơn nhà chồng. Vậy mà đã hết đầu. Con còn nghe kể có lắm khi mấy bà cô nổi hứng nặng nhẹ canh lạt cơm khô. Sao mà má chịu được. Cực khổ tay chân đã đành, ai bắt má ăn cơm mà pha nước mắt. Con như má chắc con đã bỏ đi mấy đời rồi. Có đâu cứ ở đó chịu trận. Hay là tại ngoại đã dạy má như vậy. Rồi dòm ra bạn bè má cũng chịu như vậy. Hay là tại má quá thương ba nên cũng giống như Tôn phu nhân đã gá thân về Thục, thì cứ phải đem má hồng ra mà traу tria cho trót. Nghĩ ra mà tội. Mấy ông đàn ông xưa khôn thấy mò. Cứ dèo nhẹo đem chuyện liệt nữ với lại tiết phụ ra mà dỗ ngọt cho nên má hồng mới đến nổi lắm lem. Suốt mấy kỳ chạy giặc, ba còn tù tội trên tỉnh, nhà hết gạo, má phải chèo chống theo mấy con nước lớn nước ròng vô tuốt mấy ngọn kinh cùng, mấy vòm rạch cạn mua bán chút đỉnh hột vịt, dầu lửa đem về đổi gạo đắp đổi. Nắng sớm mưa chiều làm làn da mát rượi của má nứt nẻ như mặt ruộng khô nước. Mi mắt mệt như xụ xuống như tấm rèm buông lững chỉ còn ló có chút dạng mờ của hai hàng xuân sơn cũ. Cả cặp môi tươi rói của má cũng tái xám như cánh hoa úng nước. Tội nghiệp má, thân đàn bà mười hai bến đò, má ghé một lần mà đủ cả hai bến đục trong. Rồi thảng thảng, má ẵm con dắt theo chị ké, tay xách nách mang nửa đêm nửa hôm đốt đuốc ra sông chờ đò dọc. Đi tới trưa đến khám tỉnh thăm ba, cho ba nải chuối cục đường - dưới què ba bị nghi là việt-gian-phản-quốc, trên thành ba bị ngờ là việt-minh-nằm-vùng. Cứ như vậy mà ba đi tù tháng này qua tháng khác. Sáng sáng lính dẫn đoàn tù dài thậm thượt đi làm cỏ-vê mấy công thợ. Má ngồi núp dưới bóng cây me cỏ thụ, vạch vú eo sèo cho con bú trây, nói trống qua hàng rào kẽm gai hỏi thăm sức khỏe của ba. Có khi má vừa chặm nước mắt vừa giả lả kể chuyện nhà làm như mọi sự đều yên ổn. Rằng ông bà nội vẫn mạnh. Rằng anh chị con vẫn chơi. Rằng lắm nhà vẫn đông đầy lúa thóc. Má ơi con biết gì đâu, con nằm trong lòng má mà như nằm trên đồng gai chông đời má vậy. Má cực riết rồi thành quen. Gót chân bỏ guốc thả cho hà ăn chày ngày rồi cũng chai cứng. Lâu lâu ngoại từ Cái mơn ngồi ghé sang thăm. Sông nước thăm thẳm, lòng ngoại chắc cũng bồi bồi. Ngoại bây giờ nghèo lắm. Nhà cửa ruộng vườn của ông cố để lại bị người ta nổi lên đốt rụi. Ngoại cũng làm cô giáo, đâu có gì ngoài tấm lòng chờ theo con

nước qua thăm. Ngoại vuốt tóc má rồi ngoại khóc. Con lấm đẫm theo chân thấy má kéo vạt áo chấm lên nước mắt cho ngoại đừng thấy. Má ơi nước cứ chảy xuôi thì đâu má giấu ngoại được. Cũng như khi con xa má rồi thì con nhớ má có một mà má nhớ con gấp mười lần, vậy thôi.

Rồi thủng thủng đầu đó cũng yên. Chòm xóm lục tục kéo về. Má lại đi dạy học, chờ ba. Học trò má chạy giặc tứ tán, chùng về lớn vọt lên như đám cải ngồng, mỗi sáng thay phiên ghé nhà công con lội mương theo má ra lớp. Có khi con thơ thần ngoài sân lượm trái còng trái bả đậu tách làm râu giả mấy ông tây đi tàu sắt. Có khi bắt chước mấy anh lớn tập chơi đánh trống một mình chạy vòng vòng cái sân trường nhỏ xíu. Trưa trưa buồn tình con chui xuống gầm bàn nằm chèo queo nghe má giảng bài có người đi chơi xa cho đã rồi trở về làng mà nói tình queo không đâu đẹp bằng quê hương. Tiếng má lanh lảnh mà ngọt ngào mở ra cho con cánh cửa đầu đời dẫn vào một cõi trời mới, sông núi sắt son. Rồi ba được thả ra. Mà phải ở lại thành. Vậy là một lần nữa má lại cụ bị tay xách nách mang bè chống bầy con léch thếch bỏ quê lên tỉnh. Thành phố xa mã, lòng má tẻ quạnh. Cả nhà chui đục dưới chái nhà người bà con bên hông đình Ông, ba đi làm sớm về khuya cật lực, má quang gánh chất chiu. Đám anh chị con được gọi tới trường. Mỗi đêm về chợ, má chong đèn vừa vá áo vừa khảo bài. Có khuya mưa nặng hạt cả nhà nằm chum nhum rút sát vào vách nhà người ta mà ngủ. Lần nào ba má cũng nằm tuốt bên ngoài dang lưng hứng bớt giọt trời nhọn hoắt như kim châm. Giông gió quây trên mái tôn nghe tới rã trời rã đất. Lòng của ba má chắc cũng rã nát đến vậy thôi. Mưa tiếp nắng lần lữa qua được mấy mùa, còn ba má qua không biết bao nhiêu lận đận mà dựng căn nhà đầu tiên ở phố. Căn nhà sàn vách ván quét vôi trắng có chiếc lan can treo mấy chậu bông vụn thọ vàng rực như lòng má buổi đó. Cái tết đầu tiên sung túc, chồng con quây quần, má dọn mâm cơm cúng rước ông bà tươm tất. Con chắc lòng má vui hơn tết nữa. Má mặc áo dài, tóc chải sát bới cao sau ót, mặt nghiêm trang mà khoan hòa, đẹp không thua gì hình Cô Ba in trên mấy cục xà-bông thơm, đốt nhang lấm rằm khăn vái cảm tạ ông bà đất nước. Khói bay cao, thơm phức. Lòng má trải ra, rộng không chùng. Ôi những năm mười tuổi, con sung sướng như đồng tử đứng trên tòa sen năm cánh. Quần áo vải mới má cắt may mượt rượt, bánh trái hàng vặt liền miệng. Tết nhứt má gói bì gói nem cả xôi treo giàn bếp, dưa giá nhận cả khạp, thêm thịt ba rọi cắt vuông bằng nắm tay con nít kho tuyền với nước dừa tươi. Má còn xắc chuối khô thành sợi nhỏ, ngào với gừng và đậu phộng cả thổ để dành cho ba ngọt miệng mỗi buổi trà. Má chu đáo không để ai thiếu món gì trong ba ngày tết. Sắp nhỏ thêm tiền đồng mừng tuổi. Đứa lớn thêm mấy lời vỗ về căn dặn. Ra giêng má lại được nhận cho làm cô giáo trường tỉnh. Trường gần chợ, má áo hàng thanh đạm, dáng mảnh như cọng cỏ may lau lách giữa phố phường, bốp cặp nách, có đứa học trò nhỏ lẻo đẻo theo sau ôm sổ sách ngày bốn buổi đi về. Học trò của má giữa chợ đông biết bao nhiêu, đi đâu cũng gặp. Có chị lớn đại rồi, vậy mà gặp má giữa đường vẫn khép nép đứng lại khoanh tay thưa gọi. Có anh lớn tồng ngồng đang khòm lưng đạp xe, vậy mà gặp má là nhảy rột xuống lè, cúi đầu gần sát đất. Con đi bên má, cũng hả dạ lây.

Đàn con má ngày một lớn khôn bắt đầu tập tành đỡ đàn cho má một ít việc nhà. Chừng đó má mới rảnh rỗi đôi chút mà nghĩ tới phần mình. Mà cũng có phải tự má muốn đâu mặc dầu cái thú nghe hát cải lương vốn đã truyền đâu từ đời cổ ngoại. Thuở mà nhà cửa còn như dinh thự, má đã được ông ngoại nuôi dạy như bậc nữ lưu, cho làm quen thói phong nhã trong những buổi tụ họp đờn ca tài tử tại nhà. Cô ba Trà vinh, cô năm Sa dec đâu có lạ gì với má. Má rành ngũ cung với lại bài bản không thua ông soạn giả nào hết. Có khi còn lên viết chơi mấy khổ Trăng thu dạ khúc với lại Xuân tình nữa. Vậy mà chừng lấy chồng rồi là dẹp hết, quên luôn. Chỉ còn hát ầu ơ với lại ví dầu theo nhịp võng ru con kéo kẹt. Tới chừng được thơ thới, ba mua cho má cái máy hát hiệu Radiola có hình con chó kê đầu bên cái loa thiết bị. Chiều chiều cơm nước vừa xong, má nằm võng gọi con quây dây thiêu hát đĩa cho má nghe. Riết rồi con cũng ghiền nghe Út Trà Ôn hát Sầu vương biên ải như má. Lâu lâu có gánh cải lương ghé ngang qua tỉnh, ba mua vé thượng hạng rồi giục ép má đi coi. Lần nào cũng vậy, hễ đi là má dắt con theo cho có bạn. Hai má con ngồi chen chúc một ghế. Con thì ráng hết mức mà mới nửa màn là đã gục lên gục xuống theo nhịp kèn tiếng trống. Tới màn đào kép xuống vọng cổ phụt đèn màu, giựt mình ngó lên là thấy má nhú chéo khăn chặm mắt. Bộ lòng má có cả biển nước mắt hay sao. Văn tuồng, má nắm tay dắt con về qua mấy hè phố vắng hoe. Con vừa ngủ vừa đi ngon ơ không cần nhắm hướng. Có má ở kề bên để gì má để con lạc đường hả má. Nghĩ lại mà tiếc má ơi, phải chi tuồng đời cũng có hậu như trên sân khấu thì má con mình đỡ biết mấy. Cứ dắt nhau đi xem đào kép khóc cười theo cảnh giả rồi về. Đàng này ngoài đời mấy vở trường hận ai viết đâu mà cứ diễn đi diễn lại hoài làm kẻ khóc người cười đến hết hơi mặc dầu chẳng ai thuộc bài bản gì ráo trội. Má ơi con cũng biết trời hay làm dâu bề nhưng đâu tính được tang thương ra đến nỗi ấy. Má đi vấp một bước thanh xuân mà trần ai lai khổ. Mãi tới tuổi xế chiều rồi trời vẫn cứ đòi đoạn đánh ghen cho được mới thôi. Khoảng thời gian sung sướng tròn trềm đâu có mấy năm. Con mới vừa xong trung học là đời lại làm thêm dâu bề nữa. Giặc giã liên miên, nhà cửa cháy tan hoang, cửa cải má giành dùm bổng chốc thành tro thành khói. Năm đó má vừa tới tuổi về hưu. Vốn liếng hơn bốn chục năm dạy học gom lại còn cái huy chương chánh phủ gởi tặng mà chưa kịp nhận. Vậy mà má còn một bầy con phải lo tới nơi tới chốn. Nhà ở tỉnh, má vẫn muốn gởi con đi đại học ở Sài-gòn. Má tính ở nhà tiện tặn mắm muối gì cũng xong, miễn làm sao hàng tháng đủ tiền sách vở cơm nước cho con cái trọ học. Con có quên được đâu má. Tết Mậu thân giặc đốt nhà, ba dựng tạm cái chòi trên nền đất cũ, cây mận lão trước sân cháy nám tới đọt dòm thấy ũ rũ chẳng kém gì người. Con tính bỏ học mà má khẳng khẳng không chịu. Tới ngày con đi không biết má chạy vạy ở đâu mà sắm sửa cho con đủ thứ. Quần áo mới, va-li mới... rồi cứ theo con mà dỡ dành. Má nói mà không dùm lại mình trên người chỉ còn cái áo túi và chiếc quần lãnh đen đã trở màu. Tóc má rối trắng như trăm đường chỉ mảnh mà lòng sắp ngửa chắc cũng cỡ lòng con vạc bị xáo măng. Con đi học xa bốn năm năm, má ở nhà đạm bạc với mớ tiền hưu còm cõi. Thiếu đủ con làm sao biết được. Có một điều con biết chắc là má nhịn ăn nhịn mặc cho

con ăn con mặc, cho con ra ngoài không mắc cỡ với người ta. Mỗi lần về má làm món ngon vật lạ cho con đỡ thèm lúc ở xa một mình. Sáng ra xe trở lại trường, chiều hôm trước má xách nón "đi xóm". Đi đâu mấy đỗi, khi về móc túi lấy tiền cho con. Tiền má cầm cố, tiền má vay mượn, con có biết đâu. Chỉ biết nhà thì túng quẫn mà con thì không thiếu thứ gì. Chắc má sợ con lo rầu mà xao lãng việc học. Trời ơi con có học làm vua làm chúa gì đâu mà má giựt gấu vá vai chẳng sợ muối mặt. Ngày con thành đạt chắc má mừng lắm hả má. Mà con có thấy má vui rộn ràng gì đâu. Vẫn dửng dưng. Vẫn tiếng cười lặng. Vẫn câu nói nhường. Xong đũa này rồi má lo đũa khác. Má lo hoài lo hũy. Mà ngược đời thì thôi. Con cái càng lớn thì má lo càng nhiều hơn nữa. Con vẫn chăm bẵm học xong sẽ về tiếp má. Vậy mà con có nuôi má được ngày nào đâu. Mình tính xuôi đời lại tính ngược. Nó lộn lên lộn xuống làm má con mình điều đứng. Mười năm cuối má lo còn nhiều hơn mấy mươi năm đầu nữa. Đến lúc sức đã kiệt, da mỏng te thấp thỏm đau mấy đường chỉ máu mà má có lời tay được đâu. Sau đại họa 75, người ta lấy nhà, đuổi má về vườn sau khi bỏ tù một lúc bốn thằng con trai của má. Má khóc khô chớ nước mắt đâu còn. Rồi dang lưng còng ra mà tiếp tục hứng đỡ. Nay lặn lội thăm nuôi đũa này, mai lê lét dứt móm đũa khác. Hồi trước má nuôi con mà má hy vọng. Lần này má nuôi con mà má tuyệt vọng. Má sợ không nuôi con kịp cho đến khi con được thả ra. Ở bên kia hàng rào kẽm gai má chết đứng chết ngồi. Gối muối mè lạo xạo hột mận hột bùi. Lòng má con biết nát như còn hơn cháo lỏng nữa. Má nuôi con chắc mót từng tà lá chuối rọc phơi đêm bó, từng bẹ dừa sợi tước xướt tay, từng nĩa cau chẻ phạm đêm tối lửn cái ngủ vật vờ. Vậy rồi ra tù con bỏ má con đi. Đi tới mất biệt hết năm này qua năm khác.

Má ơi hường nhan có một tấm lễ mà phận mỏng cánh chuồng có tới cả đôi. Chiêu Quân biệt Hán sang Hồ còn kẻ rước người đưa chớ còn má của con đẹp người đẹp nét mà sao đường truân chuyên thui thủi. Ngày má đau con không được lo thuốc thang. Ngày má mất con không lạy biệt. Mấn mủ con không đội, áo tang con xếp lại để qua bên, gậy tang con không về chống kịp để vừa đi thụt lùi vừa dang tay cản cho chậm lại phút giây má rời nhà lần chót. Nhưng mà thôi... dẫu níu chậm cách nào thì cũng không cầm lại được. Má đến với đời như một đóa phù dung mà mỗi cánh hoa chỉ là một hơi sương vánh vắt. Những hơi sương phủ ra trên mặt đất buồn hiu này cho đau khổ có một chút long lanh, cho phiền muộn có một chút ngọt ngào và cho giọt lệ sau cùng... rồi ra cũng có chút niềm hạnh phúc.

Ôi một tấm hường nhan mấy thuở...

Cao vị Khanh